

STT	SBD	Họ và Tên	Khối	Lớp	Điểm
1	10551456	Bùi Diễm My	Khối 5	5A2	5,250
2	10561753	Trần Phương Uyên	Khối 5	5A2	3,460
3	10566344	Lê Trần Phương Mai	Khối 5	5A2	650
4	10556452	Lê Quỳnh Anh	Khối 5	5A2	0
5	10572471	Hoàng Khánh Quang	Khối 5	5A2	0